

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VẬT LIỆU MỚI PHÁT TIỀN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VẬT LIỆU MỚI PHÁT TIỀN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109343855

3. Ngày thành lập: 22/09/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

86 LK1 Ngõ 356 Phan Trọng Tuệ, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép; Bán buôn kim loại khác (trừ vàng miếng, vàng nguyên liệu)	4662(Chính)
2.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
3.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Loại trừ: - Bán buôn ô tô, kể cả rơ - moóc và xe tải lớn có mui, xe có động cơ khác được phân vào nhóm 45111 (Bán buôn ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)) và 45119 (Bán buôn xe có động cơ khác); - Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô, xe có động cơ khác được phân vào nhóm 45301 (Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác); - Bán buôn mô tô, xe máy được phân vào nhóm 45411 (Bán buôn mô tô, xe máy); - Bán buôn xe đạp được phân vào nhóm 46499 (Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu); - Bán buôn máy vi tính và thiết bị ngoại vi được phân vào nhóm 46510 (Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm); - Bán buôn thiết bị, linh kiện điện tử và viễn thông được phân vào nhóm 46520 (Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông).	4659
5.	Xây dựng nhà để ở	4101
6.	Xây dựng nhà không để ở	4102

7.	Xây dựng công trình đường sắt (Doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền Nhà nước trong hoạt động thương mại theo Nghị định 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)	4211
8.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
9.	Xây dựng công trình điện (Doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền Nhà nước trong hoạt động thương mại theo Nghị định 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)	4221
10.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước Loại trừ: hệ thống công trình thủy lợi, thủy nông liên tỉnh, liên huyện; kè biển do Nhà nước đầu tư được quy định tại Nghị định 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước	4222
11.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc Loại trừ: công trình mạng bưu chính công cộng thuộc độc quyền của Nhà nước được quy định tại Nghị định 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước	4223
12.	Xây dựng công trình công ích khác Loại trừ: Hoạt động quản lý dự án liên quan đến các công trình xây dựng kỹ thuật dân dụng được phân vào nhóm 7110 (Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan).	4229
13.	Xây dựng công trình thủy	4291
14.	Xây dựng công trình khai khoáng Loại trừ: Quản lý dự án liên quan đến xây dựng kỹ thuật dân dụng được phân vào nhóm 7110 (Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan).	4292
15.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo Loại trừ: Quản lý dự án liên quan đến xây dựng kỹ thuật dân dụng được phân vào nhóm 7110 (Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan).	4293
16.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
17.	Phá dỡ	4311
18.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: - Làm sạch mặt bằng xây dựng; - Hệ thống cấp thoát nước tại mặt bằng xây dựng, nông nghiệp và lâm nghiệp	4312
19.	Lắp đặt hệ thống điện Loại trừ: Xây dựng đường truyền năng lượng và viễn thông được phân vào nhóm 42230 (Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc).	4321

20.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Loại trừ: lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản	4322
21.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Loại trừ: Lắp đặt hệ thống máy móc công nghiệp được phân vào nhóm 3320 (Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp).	4329
22.	Hoàn thiện công trình xây dựng Loại trừ: - Sơn đường được phân vào nhóm 421 (Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ). - Lắp đặt cửa cuốn và cửa tự động được phân vào nhóm 43290 (lắp đặt hệ thống xây dựng khác). - Các hoạt động làm sạch chung bên trong các toà nhà và kiến trúc khác được phân vào nhóm 81210 (Vệ sinh chung nhà cửa); - Lau rửa chuyên nghiệp bên trong và bên ngoài các toà nhà được phân vào nhóm 81290 (Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt); - Các hoạt động trang trí của người thiết kế bên trong các toà nhà được phân vào nhóm 74100 (Hoạt động thiết kế chuyên dụng).	4330
23.	Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)	4632
24.	Bán buôn đồ uống (Không hoạt động tại trụ sở)	4633
25.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn nông sản; Bán buôn hạt giống các loại; Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản (không hoạt động tại trụ sở)	4620
26.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn bao bì nhựa, màng nhựa; Bán buôn phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp (không hoạt động tại trụ sở)	4669
27.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ phân bón; Bán lẻ hạt giống các loại	4773
28.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet	4791
29.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng) - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác chưa kể ở trên như: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động...	4799

30.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
31.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn hàng may mặc; Bán buôn giày dép.	4641
32.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng may mặc; - Bán lẻ hàng giày dép.	4771
33.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
34.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyên)	4933
35.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
36.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa (trừ hoạt động kinh doanh bến thủy nội địa)	5022
37.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
38.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Loại trừ: trừ sản xuất xếp cách nhiệt sử dụng ga R141b, sử dụng polyol trộn sẵn HCFC-141b	2220

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **ĐỖ ANH TUẤN**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *15/07/1979*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *033079000795*

Ngày cấp: *28/11/2018*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *số 66 ngõ 262B Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *số 66 ngõ 262B Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: **Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội**